

Số: 101/2026/QĐST-KDTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 322/2026/TLST-KDTM ngày 21 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Xét các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn K;

Trụ sở: Lầu 15, Tòa nhà H, số 35 đường N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T - là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 10/3/2026.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Q;

Trụ sở: Tầng 7, số 26 đường Đỗ Quang Đ, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Lê Thanh G, sinh năm 1963.

Địa chỉ: số 354/3/48 đường Phan Văn T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Q xác nhận còn nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn K số tiền theo Hợp đồng số 2404/HĐKT/KSM-LMA ngày 24/4/2024 là 38.530.179 đồng (Ba mươi tám triệu năm trăm ba mươi nghìn một trăm bảy mươi chín đồng).

2.2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Q có nghĩa vụ thanh toán số tiền trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn K theo phương thức như sau:

Chậm nhất ngày 31/7/2026, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Q có trách nhiệm thanh toán 38.530.179 đồng (Ba mươi tám triệu năm trăm ba mươi nghìn một trăm bảy mươi chín đồng).

Kể từ ngày bản án/quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

2.3. Về án phí dân sự: Án phí kinh doanh thương mại là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ số tiền án phí trên. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Q chịu án phí là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Công ty Trách nhiệm hữu hạn K chịu án phí là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0030735 ngày 18/5/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 36, Điều 71 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Anh